

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 21 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hải.

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Lý Văn C, sinh ngày 13 tháng 02 năm 1996, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý T và bà Lô T; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2020 đến nay. Có mặt.

2. Triệu Huy H, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1996, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu V và bà Phùng T; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/3/2020 đến nay. Có mặt.

3. H Văn T, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1996, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H D và bà H T; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2020 đến nay. Có mặt.

4. Lý Khánh D, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2002, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đ và bà Vy N; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/3/2020 đến nay. Có mặt.

5. Lý Quốc Tr, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2002, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý P và bà Hứa H; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

6. H Văn X, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2000, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con H T và bà Lý T; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

7. H Thế A, sinh ngày 05 tháng 8 năm 2002, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H Đ và bà NLQ1 L; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Huy H: Bà Lê L - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc Tr: Bà Hoàng T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo H Thế A: Bà Ngô H - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Ma văn T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Long Trí T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh NLQ1, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh NLQ2, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh NLC1, sinh năm 2001. Vắng mặt.

2. Anh NLC2, sinh năm 2000. Có mặt.
3. Anh NLC3, sinh năm 1999. Có mặt.
4. Anh NLC4, sinh năm 1999. Có mặt.
5. Anh NLC5, sinh năm 1993. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 07/02/2020, NLC1, tổ chức com liên hoan đi nghĩa vụ quân sự. Trong lúc ăn com uống rượu, Ma văn T thấy Lý Văn C mời rượu NLC5 và có ý ép NLC5 uống thì T can thiệp vào nên giữa C và T xảy ra lời qua tiếng lại với nhau, được mọi người can ngăn C bực tức bỏ ra bàn ngồi uống nước cùng với T, H, Tr, D, NLQ1, X, NLC2 và một số người nữa. Trong lúc ngồi uống nước do vẫn bực tức về việc đang mời rượu NLC5 bị T xen vào và có ý thách thức nên C nói lại với T và H là bạn thân của C đồng thời rủ T và H đánh dần mặt Ma văn T để cảnh cáo. Sau khi nghe C nói thì T đồng ý và nói “tưởng nó ở Hà Nội chứ ở Đ, H sang đây mà oai à”, nghe T nói vậy thì mọi người ngồi uống nước ở đó đều hiểu C, H và T sẽ đón đường đánh T.

Ngồi được một lúc thì một số người bạn của NLC1 rủ nhau đi ra quán uống nước và hát karaoke, thấy thế C, H và T đi ra cổng nhà NLC1, H hỏi “có đánh không” C trả lời “có”, H lại hỏi “đánh ở đâu”, C trả lời “xuống ao to”. Sau đó H một mình đi xe mô tô ra chỗ ao ở cùng thôn cách nhà NLC1 khoảng 200m; sau khi H đi, T thấy Tr và D ở cạnh đó thì bảo Tr và D đi ra khu vực “ao to” trước, nghe T nói vậy Tr và D hiểu là sẽ đón đường đánh T tại đó. Do không ưa thái độ của T khi uống rượu và muốn đánh để cảnh cáo T nên Tr và D đi ra đồng củi nhà NLC1, Tr cầm lấy đoạn gậy tre dài 152,3cm, đường kính một đầu 3,5cm một đầu 03cm còn D cầm đoạn gậy gỗ dài khoảng 60cm đường kính 05cm rồi cài lên cạnh xe mô tô, Tr điều khiển xe chở D đi, ra đến nơi thì thấy H đang ở đó; khoảng 02 phút sau thì C và T mỗi người đi một xe mô tô đến.

Thế A biết nhóm C, T đi đón đường đánh T cũng điều khiển xe mô tô đi theo. H thấy Thế A đến thì bảo quay về nhà NLC1 xem khi nào thấy T đi thì điện báo, Thế A ghét thái độ của T và muốn T bị đánh nên quay lại nhà NLC1 thì gặp H Văn X ở cổng nên bảo X ở lại lúc nào thấy T đi thì điện báo cho mọi người. Qua thái độ của C, T, X nghĩ mọi người sẽ đánh T, khi được Thế Anh nói vậy X biết mọi người đi đón đường đánh T, do không ưa thái độ của T lúc uống rượu và muốn T bị đánh nên X đồng ý, còn Thế A quay lại chỗ mọi người đợi.

Đến khi thấy T và T lên xe đi, X liền nhắn tin báo cho D, sau khi nhắn tin không thấy D trả lời, sợ D không xem tin nhắn X gọi điện thoại cho D nói “nó đang đi rồi, đi xe màu trắng”. Sau khi gọi điện thông báo xong, X điều khiển xe mô tô đi theo sau xe của T và T, thấy X đi NLQ1 cũng lên xe đi cùng X. Khi T điều khiển xe mô tô chở T đến chỗ ao to, thì C ra chặn xe T lại, T hô “thằng này, là thằng này” rồi xông vào dùng tay đâm vào vùng mặt T, D cũng xông vào dùng

gậy đập một phát vào đầu T làm gậy gãy thành 03 đoạn nên vứt đi. Bị đánh T và T nhảy ra khỏi xe làm xe bị đổ xuống đường, còn T bị Tr dùng gậy đập và H dùng chân, tay đâm đá mấy phát trúng vào người; lúc này T ôm được cổ C hai bên giằng co vật lộn làm khuỷu tay trái C bị thương, khi C vùng thoát ra được thì T bị T vật ngã ra cạnh đường rồi bị C, H, D xông vào dùng chân tay đánh nhiều phát trúng vào người. Còn Tr dùng gậy đập mấy phát trúng vào đầu và người T. T xông vào quật T ngã ra đường, Tr lại lao sang dùng gậy vọt mấy phát vào lưng T; Tr đánh T mấy cái lại quay sang chỗ T, thấy T đang nằm dưới đất cạnh đường định dùng gậy đánh T thì H giằng lấy gậy của Tr rồi dùng gậy đập mấy phát trúng vào người của T. Cùng lúc đó H Văn X chở NLQ1 đi đến, NLQ1 thấy T đang nằm dưới đất thì dùng chân đạp mấy phát vào người T, rồi túm áo kéo T lên dùng tay đâm một phát vào mặt T; đến lúc này thì NLC1 cùng một số người đến thấy thế đã vào can ngăn. T hô không đánh nữa thì cả nhóm dừng lại rồi lên xe đi khỏi hiện trường. T và T được NLC1 và một số người nữa đưa đến trạm xá xã Y băng bó vết thương rồi đưa đến Trung tâm Y tế huyện H khám và điều trị thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9294/20/TgT ngày 20/02/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ma văn T là: 15%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9321/20/TgT ngày 24/02/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Long Trí T là: 06%.

Với nội dung vụ án như trên, Cáo trạng số 40/CT-VKSHL-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân huyện H, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo: Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Lý Quốc Tr, Hoàng Văn X, Hoàng Thế A, về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Lý Quốc Tr, Hoàng Văn X, Hoàng Thế A phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 50, 58, 65 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Hoàng Văn X. Xử phạt các bị cáo C, H, T, D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo X từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 50, 58, 65, 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lý Quốc Tr, Hoàng Thế A. Xử bị cáo Tr từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Thế Anh từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách theo quy định đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen;

01 áo dài tay thu đông; 01 đoạn gậy tre dài 152,3cm, đường kính một đầu 3,5cm, một đầu 03cm; 01 đoạn gỗ hai đầu bị gãy nham nhở dài 21,5cm, đường kính 05cm; 01 đoạn gỗ hai đầu bị gãy nham nhở dài 27cm, một đầu đường kính 05cm, một đầu đường kính 4,8cm; 01 mảnh đoạn gỗ bị vỡ khuyết dài 20,3cm. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY J5 và 01 điện thoại OPPO F9. Trả lại cho Triệu Huy H 01 điện thoại ITE. Đối với các ý kiến tranh luận của những người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa Kiểm sát viên không đồng ý.

Ý kiến tranh luận của bà Lê L người bào chữa cho bị cáo Triệu Huy H: Đồng tình về tội danh, xử lý vật chứng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức có phần hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt dưới khung và cho bị cáo hưởng án treo.

Ý kiến tranh luận của bà Hoàng T người bào chữa cho bị cáo Lý Quốc Tr: Đồng tình về tội danh, xử lý vật chứng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật Viện kiểm sát đề nghị. Khi xem xét hình phạt cần cân nhắc đến T độ ứng xử của bị hại đã gây tâm lý ức chế, kích động nên mới dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị.

Ý kiến tranh luận của bà Ngô H người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thế A: Đồng tình về tội danh, xử lý vật chứng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật Viện kiểm sát đề nghị. Về động cơ, mục đích phạm tội bị cáo không có mà chỉ do a dua mà nhất thời phạm tội. Bị cáo phạm tội với vai trò thấp nhất, đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung 15 tháng tù cho hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định về thương tích và những tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, tại thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Lý Quốc Tr, Hoàng Văn X, Hoàng Thế A, đã có hành vi dùng chân tay và hung khí nguy hiểm là gậy gỗ, gậy tre gây thương tích 15% cho bị hại anh Ma Văn T. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lý Văn C là người khởi xướng, đồng thời là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại nên có vai trò chính. Các bị cáo Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Lý Quốc Tr, là người thực hành tích cực nên có vai trò thứ hai. Bị cáo Hoàng Văn X, Hoàng Thế A có vai trò là người giúp sức, có vai trò thấp nhất.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Lý Văn C có bố được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương; bị cáo Lý Quốc Tr, Lý Khánh D trong quá trình học tập được tặng Giấy khen nên các bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, lời bào chữa của những người bào chữa, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và áp dụng mức hình phạt dưới khung theo khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Giữa các bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại SAMSUNG GALAXY J5 và điện thoại OPPO F9 là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án trả lại cho Triệu Huy H 01 điện thoại ITE đã qua sử dụng.

[8] Đối với NLQ1 cùng các bị cáo Triệu Huy H và Lý Quốc Tr có hành vi gây thương tích cho Long Trí T 06%, nhưng bị hại có đơn yêu cầu không khởi tố, không bồi thường về dân sự và Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với NLQ1 nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Hoàng Văn X.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, đối với các bị cáo Lý Quốc Tr, Hoàng Thế A.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Lý Quốc Tr, Hoàng Văn X, Hoàng Thế A, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lý Văn C 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Triệu Huy H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Lý Khánh D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Lý Quốc Tr 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn X 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thế A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu đen; 01 áo dài tay thu đông màu đen-vàng; 01 đoạn gậy tre dài 152,3cm, đường kính một đầu 3,5cm, một đầu 03cm; 01 đoạn gỗ hai đầu bị gãy nham nhỡ dài 21,5cm, đường kính 05cm; 01 đoạn gỗ hai đầu bị gãy nham nhỡ dài 27cm, một đầu đường kính 05cm, một đầu đường kính 4,8cm; 01 mảnh đoạn gỗ bị vỡ khuyết dài 20,3cm.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY J5, đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO F9, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Triệu Huy H 01 điện thoại ITE đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang NLQ1 giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 9 năm 2020)

4. Về án phí: Các bị cáo Lý Văn C, Triệu Huy H, Hoàng Văn T, Lý Khánh D, Lý Quốc Tr, Hoàng Văn X, Hoàng Thế A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan điều tra Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Nhà tạm giữ Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- NLQ1 hồ sơ vụ án.

Hoàng Hải Đoàn